TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HSST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đ Hà

Ông Nguyễn Văn Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Ông Dương Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm: 1990 tại Long Mỹ, Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: 02 (Ngày 29/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử 9 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản, theo bản án số 49/HS-ST; Ngày 24/02/2021 Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử 09 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản, theo bản án số 08/2021/HS-ST. Tổng hợp 02 (bản án) buộc Nguyễn Hoàng Đ phải chấp hành 18 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2022 (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; nhân thân: xấu; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2023, tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Ấp 5, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 15/02/2023 Nguyễn Hoàng Đ đi bơm nước ruộng thuộc xã Vĩnh Thuận Đ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, sau đó chạy xe mô tô biển kiểm soát 95B1-635.85 về đến ấp 5, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thấy 01 con gà trống (gà điều) của anh Nguyễn Hoàng A đang úp trong bội nên Đ trộm con gà trên đem về để đạp mái, Đ dừng xe lại xuống bắt gà bỏ vào áo lên xe chạy về nhà, đến chiều cùng ngày anh A xem lại camera phát hiện mất tài sản và trình báo Công an thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang nên mời Nguyễn Hoàng Đ lên làm việc và Đ đã thừa nhận sự việc trộm cắp nêu trên và đem giao nộp con gà (bút lục: 03; 07-08; 09-10).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐ.ĐGTS, ngày 10 tháng 4 năm 2023 *của Hội đồng định giá tài sản huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Kết luận:* 01(một) con gà trống lông màu đỏ, cân nặng 3,1kg, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt (ngày 15/02/2023) là: 372.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS- HVT ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: xe mô tô biển kiểm soát 95B1-635.85 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 478 Bộ luật Hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ tại phiên tòa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người bị hại tại phiên tòa: Xét thấy lời khai của người bị hại đã được ghi nhận đầy đủ trong quá trình điều tra, đối với người bị hại cũng đã nhận lại được tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử của vụ án, Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật; các biên bản làm việc, lời khai của người bị hại và những tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vì muốn tư lợi cá nhân nên vào ngày 15/02/2023 Nguyễn Hoàng Đ đã lén lút trộm cắp tài sản của Nguyễn Hoàng A 01 con gà trống lông màu đỏ, cân nặng 3,1kg theo kết luận định giá tài sản là: 372.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng*). Tài sản trộm dưới 2 triệu đồng. Tuy nhiên, bị cáo Đ có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017. Từ đó có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi cố ý lấy trộm tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, nhưng vì bản chất lười lao động, muốn tư lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân đặc biệt là giai đoạn gần tết Giáp Thìn 2024. Tội phạm đã hoàn thành nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mà mình đã thực hiện đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét thấy bị cáo đã từng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu sửa bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, từ đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo và cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, do đó mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị xử phạt từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số: 95B1-635.85 nhãn hiệu VJJABI màu đỏ, số máy: 52FMHA018099; số khung: H6HY73499 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số: 95B1-635.85 nhãn hiệu VJJABI màu đỏ, số máy: 52FMHA018099; số khung: H6HY73499.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 giữa Công an huyện Vị Thủy và Chi cục thi hành án huyện Vị Thủy).*

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Công an huyện Vị Thủy;
- THA huyện Vị Thủy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Thị Thủy